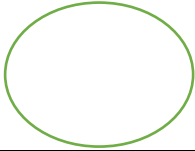


UBND XÃ QUẾ SƠN TRUNG TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN Họ và tên: Lớp:  Điểm:	KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2025 – 2026 MÔN: CÔNG NGHỆ - Lớp: 7 Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề) Lời phê:
---	--

N

ĐỀ BÀI

A. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Em hãy ghi đáp án trả lời vào phần bài làm.

Câu 1. Trong các vai trò dưới đây, vai trò nào là vai trò của trồng trọt?

- A. Cung cấp thịt cho xuất khẩu. B. Cung cấp gỗ cho công nghiệp chế biến.
C. Cung cấp gạo cho con người. D. Cung cấp cá cho con người.

Câu 2. Trong các cây trồng dưới đây cây trồng nào là cây ăn quả ?

- A. Lúa. B. Hồ tiêu. C. Su hào. D. Vải.

Câu 3. Bộ phận sử dụng của cây ngô là là bộ phận nào?

- A. Lá. B. Hạt. C. Thân. D. Rễ.

Câu 4. Đặc điểm nào sau đây **không** phải là đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao?

- A. Ưu tiên sử dụng các giống cây trồng mới cho năng suất cao, chất lượng tốt và thời gian sinh trưởng ngắn.
B. Chuồng nuôi luôn sạch sẽ, thoáng mát, ấm về mùa đông, thoáng về mùa hè.
C. Đất trồng dần được thay thế bằng các loại giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng, giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt hơn.
D. Người lao động có trình độ cao, quy trình sản xuất khép kín từ khâu nghiên cứu, ứng dụng sản xuất đến tiêu thụ nông sản.

Câu 5. Kỹ sư trồng trọt là những người làm nhiệm vụ nào trong các nhiệm vụ dưới đây?

- A. Làm nhiệm vụ giám sát và quản lý toàn bộ quá trình trồng trọt
B. Làm nhiệm vụ nghiên cứu và phòng trừ các tác nhân gây hại để bảo vệ cây trồng.
C. Làm nhiệm vụ bảo tồn và phát triển các giống cây trồng hiện có.
D. Làm nhiệm vụ nghiên cứu chọn tạo giống cây trồng mới phục vụ cho các nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Câu 6 Hình thức gieo hạt thường được áp dụng đối với nhóm cây trồng nào sau đây?

- A. Cây hồ tiêu, cây cao su. B. Cây hồng, cây quýt.
C. Cây lúa, cây ngô. D. Cây bạch đàn, cây keo.

Câu 7. Ở nước ta có bao nhiêu mùa vụ gieo trồng chính?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 8. Chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lí cho cây trồng có tác dụng gì sau đây?

- A. Tiêu diệt sâu, bệnh hại cây trồng
B. Xua đuổi sâu, bệnh hại cây trồng
C. Tăng sức chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng
D. Tránh thời kì sâu, bệnh hại phát triển mạnh.

Câu 9. Chăm sóc cây trồng gồm mấy công việc?

- A. 1 B. 3 C. 5 D. 7

Câu 10. Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

- A. Buổi sáng sớm hoặc buổi trưa B. Buổi trưa hoặc buổi chiều muộn
C. Buổi sáng sớm hoặc chiều muộn D. Vào bất kì thời gian nào trong ngày

Câu 11. Ý nào dưới đây không phải nguyên tắc phòng, trừ sâu bệnh cho cây trồng?

- B. Phòng là chính**
D. Trừ là chính

A. Thu hoạch đúng thời điểm.

- C. Đảm bảo sự tồn thất nhỏ nhất.**

- ### B. Thu hoạch nhanh gọn.

- D. Han chế rơi vãi.**

A. hái, nhỏ, đào, đập.

- B. cắt, đào, nhổ, đập.**

- C. hái, nhỏ, đào, cắt.**

- D. cắt, hái, nhổ, đập.**

A. tuốt

- ### B. nhỏ

- C. cắt

- ### D. chắt

A. Thu hoạch càng sớm càng tốt.

- B. Thu hoạch càng muộn càng tốt.**

- C. Thu hoạch đúng thời điểm.**

- D. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.**

Câu 16. (2 điểm) Bạn Hoa muốn trồng rau lang nhưng không biết làm đất như thế nào. Em hãy hướng dẫn bạn quy trình làm đất trồng rau lang?

Câu 17. (1 điểm) Nhà bạn An có trồng một luống rau cải. Sáng nay khi tưới nước cho luống rau cải An phát hiện đã có một vài ổ trứng của một loài sâu hại trên lá cây. Em hãy gợi ý giúp bạn An biện pháp phù hợp để vừa loại bỏ được sâu hại, vừa đảm bảo an toàn cho con người, không gây ô nhiễm môi trường và giải thích vì sao lại lựa chọn biện pháp đó.

Câu 18. (2 điểm) Em hãy ưu điểm và nhược điểm của phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên và trong nhà có mái che?

----- Hết -----

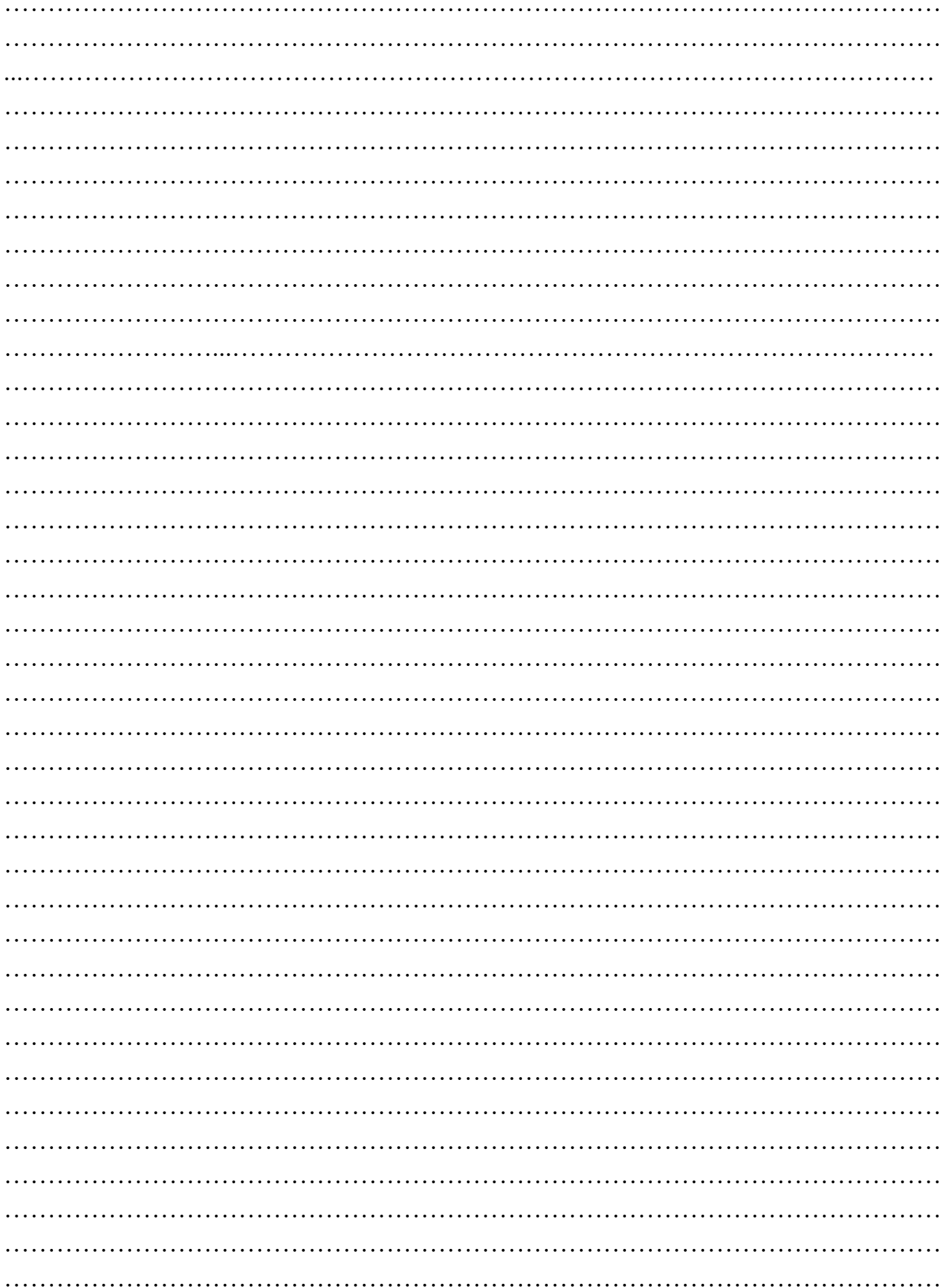
BÀI LÀM

A. TRẮC NGHIỆM:

[illegible]

B. TỰ LUẬN:

This image shows a single sheet of white paper with horizontal blue ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.



KHUNG MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I – NĂM HỌC 2025-2026**Môn Công nghệ, lớp 7****a) Khung ma trận**

- **Thời điểm kiểm tra:** Kiểm tra giữa học kì 1 (tuần học thứ 9) Từ bài “Giới thiệu về trồng trọt” đến hết bài “ Thu hoạch sản phẩm trồng trọt”

- **Thời gian làm bài:** 45 phút.

- **Hình thức kiểm tra:** Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 50% trắc nghiệm, 50% tự luận).

- **Cấu trúc:** Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.

Phần trắc nghiệm: 5,0 điểm, gồm 15 câu hỏi

Phần tự luận: 5,0 điểm , gồm 3 câu hỏi.

Chủ đề	Đơn vị kiến thức	MỨC ĐỘ						Tổng số câu		Điểm số
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				
		Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	
1 Mở đầu về trồng trọt	Vai trò, triển vọng của trồng trọt	1						1		0,33
	Một số nhóm cây trồng phổ biến	1		1				2		0,67
	Phương thức trồng trọt				1				1	2,00
	Trồng trọt công nghệ cao	1						1		0,33
	Ngành nghề trong trồng trọt	1						1		0,33
2. Quy trình trồng trọt	Làm đất bón phân lót						1		1	2,00
	Gieo trồng	2						2		0,67
	Chăm sóc	2		1				3		1,00
	Phòng trừ sâu, bệnh hại	1					1	1	1	1,33
	Thu hoạch sản phẩm trồng trọt	3		1				4		1,33
Số câu		12		3				15	3	18
Điểm số		4đ		1đ	2đ		3đ	5đ	5đ	10đ
Tổng số điểm		4 điểm		3 điểm		3 điểm		10 điểm		10 điểm

b. bản đặc tả đề kiểm tra giữa học kì I môn Công nghệ 7

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Mở đầu về trồng trọt	1. Vai trò, triển vọng của trồng trọt	Nhận biết: - Trình bày được vai trò của trồng trọt đối với đời sống con người và nền kinh tế. - Nêu được triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam.	1 (C1)		
		2. Các nhóm cây trồng	Nhận biết: - Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam (cây lương thực, cây ăn quả, cây rau...). Cho ví dụ minh họa. Thông hiểu - Nêu được bộ phận sử dụng và mục đích sử dụng của một số loại cây trồng phổ biến.	1 (C2)	1 (C3)	
		3. Phương thức trồng trọt	Nhận biết: - Nêu được các phương thức trồng trọt phổ biến ở nước ta. Thông hiểu: - Nêu được ưu, nhược điểm của các phương thức trồng trọt phổ biến ở nước ta. Vận dụng - Đề xuất được phương thức trồng trọt phù hợp cho một số đối tượng cây trồng phổ biến ở địa phương.		1 (C18)	
		4. Trồng trọt công nghệ cao	Nhận biết: - Nhận biết được các đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.	1 (C4)		
		5. Ngành nghề trong trồng trọt	Nhận biết: - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong trồng trọt. Thông hiểu: - Nhận thức được sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt	1 (C5)		

2	Quy trình trồng trọt	1. Làm đất, bón phân lót	Nhận biết: - Kể tên được các công việc làm đất trồng cây, các cách bón phân lót. - Trình bày được mục đích của việc làm đất, bón phân lót. Thông hiểu - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc làm đất. - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc bón phân lót. Vận dụng: - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc làm đất, bón phân lót cho một đối tượng cây trồng cụ thể. - Vận dụng kiến thức làm đất và bón phân lót với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương.			1 (C16)
		2. Gieo trồng	Nhận biết: - Nêu được các phương thức gieo trồng phổ biến. - Nêu được các mùa vụ gieo trồng chính ở nước ta. Thông hiểu - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc của việc gieo trồng. Vận dụng: - Vận dụng kiến thức về gieo trồng với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương.	1 (C6) 1 (C7)		
		3. Chăm sóc	Nhận biết: - Kể tên được các công việc chính để chăm sóc cây trồng. - Trình bày được mục đích của việc chăm sóc cây trồng Thông hiểu - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc chăm sóc cây trồng (tỉa dặm cây, làm cỏ, vun xới, tưới tiêu nước, bón phân thúc). Vận dụng: - Vận dụng kiến thức về chăm sóc cây trồng với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương.	1 (C9) 1 (C8)	1 (C10)	

		4. Phòng trừ sâu, bệnh hại Nhận biết: - Kể tên được một số biện pháp chính phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - Trình bày được nguyên tắc của việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - Nêu được mục đích của việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng Thông hiểu: - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - Trình bày được ưu, nhược điểm của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. Vận dụng cao: - Lựa chọn được cách phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng phù hợp với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương.	1 (C11)		1(C17)
		5. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt Nhận biết: - Kể tên được một số biện pháp chính trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt. Cho ví dụ minh họa. - Trình bày được mục đích của việc thu hoạch sản phẩm trồng trọt Thông hiểu - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của một số biện pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt. Vận dụng: - Lựa chọn được biện pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phù hợp với thực tiễn ở gia đình, địa phương.	2 (C13,C14) 1 (C12)	1 (C15)	
		Tổng:	12	4	2

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2025 – 2026
MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7

A. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm): Mỗi câu 0,33 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	C	C	B	B	A	C	B	C	C	C	D	C	C	B	C

B. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu	Đáp án		Điểm
Câu 1 (2đ)	Các khâu làm đất	Mục đích	0,5
	Cày đất	- Tăng bề dày lớp đất trồng - Chôn vùi cỏ - Làm đất tơi xốp - Thoáng khí.	
	Bừa/ đập đất	- Làm nhỏ đất - Thu gom cỏ dại trong ruộng - Trộn đều phân bón - San phẳng ruộng.	0,5
	Lên luống	- Dễ chăm sóc - Chống ngập úng - Tạo tầng dày cho cây sinh trưởng, phát triển.	0,5
	Bón lót	Chuẩn bị sẵn dinh dưỡng cho cây	0,5
	Học sinh khuyết tật chỉ cần làm đúng 2 khâu làm đất đạt 2 điểm.		
Câu 2 (1đ)	+ Sử dụng biện pháp thủ công: Bắt sâu, ngắt bỏ lá có ổ trứng + Giải thích: Sâu mới xuất hiện nên sử dụng biện pháp thủ công vừa hiệu quả, vừa đảm bảo an toàn cho con người và không gây ô nhiễm môi trường. HSKT chỉ cần nêu được biện pháp đạt điểm tối đa		0,5
			0,5
Câu 3 (2đ)	- TRỒNG TRỌT NGOÀI TỰ NHIÊN		
	+ ƯU ĐIỂM: Đơn giản, dễ thực hiện. Có thể tiến hành trên diện tích rộng		0,5
	+ NHƯỢC ĐIỂM: Cây trồng dễ bị sâu, bệnh hại và các điều kiện bất lợi của thời tiết.		0,5
	- TRỒNG TRỌT TRONG NHÀ CÓ MÁI CHE		
	+ ƯU ĐIỂM: Cây trồng ít bị sâu, bệnh, có thể tạo năng suất cao. Chủ động chăm sóc, sản xuất rau quả trái vụ, an toàn + NHƯỢC ĐIỂM: Đầu tư lớn và kỹ thuật cao hơn so với trồng trọt ngoài tự nhiên Học sinh khuyết tật chỉ cần làm đúng 1 phương thức đạt 2 điểm.		0,5
		0,5	